**TỔNG HỢP LỜI NHẬN XÉT MÔN NGỮ VĂN THCS CHUẨN GIÁO VIÊN THEO THÔNG TƯ 22**

**I. Nhận xét theo từng năng lực môn Ngữ Văn**

**1. Năng lực đọc hiểu văn bản**

Mức độ học sinh

Nhận xét gợi ý

|  |  |
| --- | --- |
| Giỏi | - Em đọc hiểu sâu sắc, phân tích được nội dung và nghệ thuật của văn bản.  - Biết liên hệ tốt với thực tế cuộc sống.  - Nhận biết và vận dụng thành thạo các biện pháp tu từ. |
| Khá | - Đọc hiểu được nội dung chính, có khả năng phân tích cơ bản.  - Biết trình bày cảm nhận nhưng còn hạn chế chiều sâu. |
| Trung bình | - Nhận biết được nội dung chính của văn bản nhưng chưa sâu.  - Còn lúng túng trong việc phân tích và liên hệ. |
| Yếu | - Khó khăn khi xác định nội dung chính và dụng ý nghệ thuật.  - Cần hỗ trợ thêm về từ vựng và phương pháp đọc hiểu. |

**2. Năng lực viết (làm văn)**

Mức độ học sinh

Nhận xét gợi ý

|  |  |
| --- | --- |
| Giỏi | - Em viết văn mạch lạc, cảm xúc chân thật, lập luận rõ ràng.  - Bố cục chặt chẽ, dẫn chứng hợp lý và sáng tạo. |
| Khá | - Diễn đạt rõ ràng, có bố cục nhưng vẫn cần luyện thêm cách lập luận và chọn dẫn chứng. |
| Trung bình | - Biết cách làm bài nhưng còn sai sót về trình bày, cách diễn đạt, dùng từ chưa chính xác. |
| Yếu | - Còn nhiều lỗi chính tả, câu thiếu mạch lạc, lạc đề hoặc lặp ý. Cần luyện viết thường xuyên. |

**3. Năng lực nói và nghe**

Mức độ học sinh

Nhận xét gợi ý

|  |  |
| --- | --- |
| Giỏi | - Em trình bày ý kiến rõ ràng, tự tin trước lớp.  - Biết lắng nghe, phản hồi hợp lý trong thảo luận nhóm. |
| Khá | - Biết phát biểu ý kiến nhưng cần rèn luyện thêm cách diễn đạt và lập luận. |
| Trung bình | - Còn rụt rè khi trình bày, cần tích cực hơn trong giao tiếp học tập. |
| Yếu | - Ít tham gia xây dựng bài, kỹ năng nghe và phản hồi còn hạn chế. |

**II. Nhận xét phẩm chất, thái độ học tập**

Mức độ học sinh

Nhận xét gợi ý

|  |  |
| --- | --- |
| Tốt | - Em có ý thức học tập nghiêm túc, chuẩn bị bài đầy đủ.  - Luôn nỗ lực vượt khó và hợp tác tốt với bạn bè. |
| Khá | - Thái độ học tập nghiêm túc nhưng còn thiếu chủ động trong một số tiết học. |
| Trung bình | - Còn thiếu tập trung trong học tập, cần cố gắng nhiều hơn. |
| Yếu | - Thường xuyên không chuẩn bị bài, chưa có động lực học rõ ràng. |

**III. Mẫu lời nhận xét tổng hợp cuối kỳ/cuối năm (tùy học sinh)**

**Học sinh giỏi**

Em có tư duy ngôn ngữ tốt, cảm thụ văn học sâu sắc. Bài viết trình bày mạch lạc, giàu cảm xúc. Tích cực phát biểu trong giờ học, có thái độ học tập nghiêm túc và chủ động.

**Học sinh khá**

Em chăm học, có tiến bộ trong kỹ năng viết và đọc hiểu. Cần phát huy hơn nữa khả năng lập luận trong bài văn nghị luận. Luôn có ý thức chuẩn bị bài chu đáo.

**Học sinh trung bình**

Em đã có cố gắng trong học tập. Tuy nhiên, kỹ năng trình bày bài viết còn hạn chế, cần rèn luyện thêm cách diễn đạt và đọc hiểu sâu hơn. Thái độ học tập nhìn chung tích cực.

**Học sinh yếu**

Cần nỗ lực nhiều hơn trong việc luyện đọc hiểu và viết bài. Em còn gặp khó khăn trong cách trình bày và phân tích văn bản. Nên rèn kỹ năng học tập cơ bản và tích cực tham gia xây dựng bài.

**IV. Gợi ý sử dụng thực tế**

Có thể tích hợp thành bảng đánh giá học sinh cá nhân, chia theo từng tiết, từng tuần, học kỳ.

Tùy chỉnh linh hoạt dựa vào đặc điểm lớp học, từng em học sinh.

Giáo viên nên kết hợp nhận xét năng lực + phẩm chất để phản ánh toàn diện quá trình học tập của học sinh.